

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2018- 2019

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	TRÌNH ĐỘ	NHIỆM VỤ	CHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Điệp	30/12/1970	Đại học	Hiệu trưởng; Phụ trách điểm trường Hoàng Xá	Dạy thay
2	Nguyễn Thị Triều Lương	31/12/1977	Đại học	Phó H.Trưởng; Phụ trách điểm trường Bắc Mã	Dạy thay
3	Nguyễn Thị Hiệp	02/04/1986	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 1A1	
4	Nguyễn Thị Xuân	06/07/1978	Cao đẳng	Chủ nhiệm, dạy lớp 1A2	
5	Vũ Thị Hồng Nhung	14/02/1973	Cao đẳng	Chủ nhiệm, dạy lớp 1A3	
6	Nguyễn Thị Thoa	05/09/1988	Cao đẳng	Chủ nhiệm, dạy lớp 1A4	
7	Đào Thị Thanh Nguyệt	20/03/1991	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 1A5	
8	Nguyễn Thị Nga	03/09/1992	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 2B1	
9	Bùi Thị Thanh Nhân	10/12/1984	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 2B2	
10	Nguyễn Thị Thanh Nhân	06/01/1990	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 2B3	
11	Vũ Thị Dung	05/03/1987	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 2B4	
12	Lâm Thị Vân	22/06/1984	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 3C1	
13	Nguyễn Thị Ánh Hồng	13/02/1980	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 3C2	
14	Vũ Thị Loan	10/03/1984	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 3C3	
15	Nguyễn Thị Bền	05/02/1988	Cao đẳng	Chủ nhiệm, dạy lớp 3C4	
16	Đặng Hồng Phương	25/12/1976	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 4D1	
17	Phạm Thị Thu Huyền	28/10/1989	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 4D2	
18	Đỗ Thị Dung	05/05/1988	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 4D3	
19	Nguyễn Thanh Hương	13/07/1988	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 4D4	
20	Bùi Thị Nga	10/06/1987	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 5E1	
21	Nguyễn Thị Kim Dung	06/08/1988	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 5E2	
22	Trần Thị Hạnh	20/08/1979	Đại học	Chủ nhiệm, dạy lớp 5E3	
23	Nguyễn Thị Hằng	20/02/1989	Đại học	Dạy một số môn ở các khối lớp 1; 2; 4	
24	Nguyễn Thị Hương	07/04/1987	Đại học	T.Anh Khối 4 và 3C4; Thủ công 3C1, 3C2, 3C3	Nghi TS từ T10/2018
25	Bùi Thị Thắm	24/09/1990	Cao đẳng	Tiếng Anh Khối 5 và 3C1, 3C2, 3C3	
26	Bùi Thị Nhung	06/09/1990	Cao đẳng	T. Anh khối 1+2; Âm nhạc 1A4, 2B3, 3C4	
27	Trần Thị Thanh Thương	07/08/1991	Đại học	Dạy Thể dục K3,4,5;	
28	Trần Minh Nghĩa	19/01/1984	Cao đẳng	Tổng PT Đội, Thư ký HĐGD AN 3C1; 3C2; 3C3	
29	Nguyễn Trung Kiên	24/01/1985	Cao đẳng	Âm nhạc K4,5; biệt phái viên TTHTCD xã	
30	Trần Thị Thanh Đan	17/11/1981	Đại học	MT K1-5; Kĩ thuật K5	
31	Nguyễn Thị Nga	06/12/1990	Cao đẳng	Dạy HĐ môn Tin học	
32	Nguyễn Phương Huyền	16/08/1979	Đại học	Kế toán	
33	Phạm Thị Phương Nhung	24/03/1987	Đại học	Văn thư- Thủ quỹ+ Y tế	Phụ trách cải cách HC
34	Đặng Thị Điệp	08/12/1982	Cao đẳng	Thư viện-TBDH+ CNTT	Nghi TS từ T11/2018
35	Nguyễn Thị Kiều Oanh	12/09/1993	Đại học	Dạy một số môn khối 1	Nghi TS từ T9/2018
36	Vũ Thị Hạnh	10/06/1988	Cao đẳng	Dạy một số môn khối 2-3	Nghi TS từ T9/2018

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Thị Điệp**